

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 30/11/2018

“V/v ly hôn giữa chị H và anh H”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Công Tuyển

2. Bà Mai Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 302/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1975.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972.

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 4, khu 1, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2018, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Lương Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào năm 1992, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với bố mẹ chồng, đến năm 1998 thì mua đất và xây nhà riêng tại tổ 4, khu 1, phường Cửa Ông, Cẩm Phả, Quảng Ninh. Cuộc sống chung ban đầu hạnh phúc, nH đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Nguyên nhân chính là do anh H không có trách nhiệm, không tu chí làm ăn để cùng chị chăm lo cho các con, phát triển kinh tế gia đình. Giữa hai người thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi nhau làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng, nặng nề, bản thân chị cảm thấy cuộc sống vô cùng ngột ngạt. Do mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã đi làm ăn xa nhà, với mong muốn có thời gian để anh H suy nghĩ lại và thay đổi cách sống

nH không có kết quả. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng chị đã được gia đình hai bên, tổ dân khu phố hòa giải nhiều lần nH không có kết quả. Chị thấy rằng không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với anh H nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Vợ chồng chị có hai con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/11/1993 và Nguyễn Văn H1, sinh ngày 04/10/1995. Hai con chung nay đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng. Chị và anh H tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh H.

Đối với bị đơn- anh Nguyễn Văn H, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án để giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị H nH anh H đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của Nguyên đơn chị Lương Thị H trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn anh Nguyễn Văn H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70; điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị H, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn H là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/12/1992. Trong quá trình chung sống đã nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Chị H cho rằng anh H thiếu trách nhiệm, không quan tâm đến gia đình, vợ con, không chia sẻ khó khăn trong cuộc sống. Chị H đã nhiều lần nói chuyện, khuyên

can nh anh H không thay đổi. Thực tế chị và anh H đã ly thân ba năm nay. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh H.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nh anh H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và cũng không rõ quan điểm của anh H về yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H tại địa phương. Kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H đã phát sinh từ khoảng 3 năm, tổ dân khu phố đã hòa giải nh không cải thiện được mâu thuẫn.

Đối chiếu với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh H.

[3] Về con chung: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn H có hai con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/11/1993 và Nguyễn Văn H1, sinh ngày 04/10/1995. Hai con chung nay đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết.

Công nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Lương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lương Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn H có hai con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/11/1993 và Nguyễn Văn H1, sinh ngày 04/10/1995. Hai con chung nay đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Công nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lương Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004082 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Lương Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- UBND xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích